

Bản án số: 27 /2025/HS-ST

Ngày: 20/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thu Vân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 22/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 10/02/2025 đối với bị cáo:

Trần Thị Tú T; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10/8 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi tạm trú: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhật ve chai; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn T1 và bà Huỳnh Thị M; Bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/7/1998, bị Công an huyện L, tỉnh Bình Phước bắt về hành vi “Gái mãi dâm” tên Lê Thị Bích T2 (tên giả của T), sinh năm 1979, địa chỉ tại Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, cải tạo 12 tháng.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giam từ ngày 04/10/2024. (bị cáo có mặt)

- Bị hại:

Ông Vũ Thanh P; sinh năm 1977; địa chỉ: 5 Â, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị Bích T3; sinh năm 1964; địa chỉ: A N, Phường G, Quận A Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Trần Thị Tú T đã trộm cắp tài sản là cây mai, loại mai giảo của anh Vũ Thanh P tại trước số E Â và trước số E Â thuộc Phường B, Quận H. Cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 01/10/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 51U4-0605 đến trước số E Â, Phường B, Quận H thì thấy trước nhà có 02 cây mai trồng trong chậu, xung quanh không có ai nên T dùng kim cộng lực mang theo cắt đứt dây thép vô nhựa dài khoảng 01 mét buộc vào thân mai nối với nắp cống gần đó, mỗi cây mai buộc bằng 01 sợi dây. Sau khi cắt dây xong, T cắt kim vào giỏ xe rồi dùng hai tay nhổ cây mai ra khỏi chậu. Tiếp theo, T dùng dây buộc cây mai vào xe, chở đến khu vực Cầu Đ trên đường N để bán. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, có người đàn ông (không rõ lai lịch) đến hỏi mua cây mai, T đồng ý bán với giá 300.000 đồng và tiêu xài hết.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 02/10/2022, T điều khiển chiếc xe mô tô nêu trên đến nhà số E Â, Phường B, Quận H để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, T dựng xe cách nhà của anh P khoảng 05 mét và đi bộ đến 01 cây mai mà anh P để trước nhà. T dùng hai tay giật mạnh làm cho cây mai rời ra khỏi chậu. Khi T vừa lấy được cây mai định bỏ đi thì bị anh P phát hiện, không ché và đưa T cùng vật chứng đến trụ sở Công an P1, Quận H để làm rõ. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 26/10/2022, Hội đồng định giá tài sản Quận H có Kết luận định giá số 270, xác định trị giá tài sản như sau:

+ 01 (một) cây mai loại mai giảo, mai vàng, bông 12 (mười hai) cánh, chiều dài từ gốc đến ngọn cây là 2,3m, chu vi gốc là 40cm, chu vi tán cây lớn nhất là 5-6m, không có cơ sở xác định giá trị tài sản, do không thu hồi được tài sản, không xác định được đường kính của cây mai;

+ 01 (một) cây mai, loại mai giảo, mai vàng, bông 12 (mười hai) cánh, chiều dài từ gốc đến ngọn cây là 2m, chu vi gốc là 22cm, chu vi tán cây lớn nhất là 4,1m, có giá là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 11/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an Q](#) ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với [Trần Thị Tú T](#), về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để điều tra. Tuy nhiên, qua xác minh, [T](#) không có mặt tại địa phương nên ngày 10/01/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã số 05/QĐTN-ĐTTH; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án số 19/ĐTTH và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 04/ĐTTH đối với [Trần Thị Tú T](#).

Ngày 04/10/2024, [Công an xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang](#) bắt truy nã được [Trần Thị Tú T](#). Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an Q](#) ra Quyết định đình nã số 4512/ĐTTH và Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 4514/ĐTTH; Quyết định phục hồi điều tra bị can số 4515/ĐTTH đối với [Trần Thị Tú T](#) để điều tra.

Tại cáo trạng 25/CT-VKS-Q8 ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã *truy tố đối với bị cáo [Trần Thị Tú T](#) về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo [Trần Thị Tú T](#) từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo trình bày: Bị cáo rất hối hận, bị cáo chỉ vì một chút thiếu suy nghĩ nên mới phạm tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng để bị cáo có thể sớm về nuôi con.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật Hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu. Khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo [Trần Thị Tú T](#) thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Để có tiền tiêu xài, bị cáo [Trần Thị Tú T](#) đã có hành vi trộm cây mai của bị hại [Vũ Thanh P](#) tại trước nhà [số E Ấ, Phường B, Quận H](#) vào các ngày 01/10/2022 và 02/10/2022, nhưng đến lần thứ hai là vào ngày 02/10/2022, khi đang lấy trộm 01 cây mai trước cửa nhà anh [P](#) thì bị anh [P](#) phát hiện, theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì cây mai mà bị cáo trộm bị bắt quả tang có giá trị là 2.700.000 đồng.

Mặc dù bị cáo có 02 lần trộm cắp tài sản nhưng do cây mai mà bị cáo trộm lần thứ nhất vào ngày 01/10/2022 không xác định được trị giá nên theo nguyên tắc có lợi, Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo tình tiết phạm tội nhiều lần.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo [Trần Thị Tú T](#) đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Theo đó, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm do bị cáo gây ra đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, bên cạnh đó sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã, điều này đã gây không ít trở ngại khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng khi giải quyết vụ án do đó, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo còn phải nuôi con còn nhỏ để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà bị cáo phải chịu.

Nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Do bị hại [Vũ Thanh P](#) vắng mặt và cũng không có yêu cầu bồi thường đối với vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo [T](#) có được từ việc bán cây mai ngày 01/10/2022, Hội đồng xét xử xét đây là số tiền thu lợi bất chính có được từ hành vi sai phạm của bị cáo nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Magic 100 màu nâu, biển số 51U4-0605 là phương tiện do bị cáo [T](#) sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do chị [Trần Thị Bích T3](#) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2020, chị [T3](#) cho một người quen tên [M1](#) (không rõ lai lịch, địa chỉ) chiếc xe này để ông [M1](#) chạy xe ôm. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc nên Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu của chiếc xe mô tô trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên nếu không có người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt [Trần Thị Tú T](#) 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2024.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu của 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Magic 100, màu nâu, biển số 51U4-0605, số khung: VDNF-M100AQ-605148, số máy: GT605148, trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên nếu không có người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kiềm cộng lực, màu cam, dài khoảng 58cm

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật ngày 06/2/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8)

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 21/02/2025; Bị hại, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.